

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 08/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đào Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983 tại xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Đội E, thôn PT, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); Gia đình có 8 anh chị em, bị cáo là 6 trong gia đình; Vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1984; Bị cáo có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/9/2021 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa chấp hành; Nhân thân: Tại bản án số 04/2005/HSST ngày 25/01/2005 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng HT.

Địa chỉ: Tổ Z, phường LHP, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Quốc C - Chức vụ: Phó giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ - Chức vụ: Đội trưởng Đội thi công của Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng HT.

HKTT: Xã YQ, huyện YY, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện tại: Đội D, thôn PT, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Ông Đ có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1971. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thành H, sinh năm: 1942. Có mặt

Cùng địa chỉ: Đội E, thôn PT, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 30/9/2021 đã lợi dụng sự vắng mặt của chủ sở hữu, Nguyễn Thanh T đã trực tiếp trèo lên cột điện trước cửa nhà chị Nguyễn Thị L rồi dùng tay tháo dỡ, lấy trộm các ống kim loại, đai kim loại hình chữ U để đi tiêu thụ lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trong lúc đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị tổ công tác công an xã Phương Chiêu, thành phố H cùng người dân phát hiện, bắt quả tang T cùng toàn bộ tang vật đưa về trụ sở Công an xã PC, thành phố H giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 06 ống kim loại màu sơn đỏ, 01 đai kim loại hình chữ U. Tổng trọng lượng là 139kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản của đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H ngày 04/10/2021 đã kết luận: Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thanh T đã trộm cắp là 1.668.000 đồng.

Ngày 20/10/2021 Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố H đã trả lại toàn bộ vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu là Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng HT.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-TPHY ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn, hối cải.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H: Giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Đề nghị HĐXX:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 30/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố H; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ được. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 30/9/2021, tại khu vực trước cửa nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1971, tại đội Z, thôn PT, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 06 ống thép tròn, sơn màu đỏ và 01 đai khóa sắt màu xám có tổng trọng lượng là 139kg, trị giá 1.668.000 đồng của Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng HT.

Mặc dù tài sản mà Nguyễn Thanh T trộm cắp có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy hành vi trên của Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng Điều luật như Quyết định truy tố đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã có một tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, sửa chữa mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Mục đích phạm tội nhằm phục vụ nhu cầu bất chính của bản thân là sử dụng ma túy. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo sau này không tái phạm và phòng ngừa chung.

**[3]** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, đã thu hồi trả cho bị hại. Bị cáo có bố đẻ là thương binh và được tặng thưởng nhiều huy chương. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H xử lý trong quá trình điều tra nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

#### **Nơi nhân:**

- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự thành phố H;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Nguyễn Thị Lý**